

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày: 19-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Lý.

Bà Nguyễn Thị Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2020/HSST ngày 08/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với các bị cáo:

1/ Hoàng Ngọc T; Giới tính: Nam; sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 18/13 đường số 29, Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 19/2/6 đường số 27, Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông Hoàng Ngọc T và bà Nguyễn Thị Kim Dung; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 20/11/2019 (có mặt).

2/ Huỳnh Văn Anh Đ; Giới tính: Nam; sinh năm 2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 33/1 đường số 27, Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông Huỳnh Văn Hóa và bà Lương Thị Bích Đào; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 20/11/2019 (có mặt).

Bị hại: Bà Trần Thị Nhựt S; địa chỉ: 150/10/12 ấp 3, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn. Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Hoàng Ngọc T; địa chỉ: 74/823 Lê Đức Thọ, Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Đỗ Ngọc C; địa chỉ: 747 Thống Nhất, Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Bà Nghiêm Thu T; địa chỉ: 38/5 Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4/ Bà Nguyễn Thị Thùy V; địa chỉ: 58/333A Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/11/2019, sau khi cùng nhau uống cà phê tại công viên Làng Hoa trên đường Lê Văn Thọ, Phường 8, quận Gò Vấp, Hoàng Ngọc T điều khiển xe mô tô Honda Click mang BKS: 59V1 – 417.62 chở Huỳnh Văn Anh Đ đi về. Khi di chuyển ngang qua trường Trung học cơ sở Nguyễn Du đường Thống Nhất, Phường 11, quận Gò Vấp thì Đại phát hiện thấy anh Nguyễn Gia H– 1999 đang điều khiển xe mô tô Honda Vision màu xanh chở chị Huỳnh Thị Nhựt S – 1981 ngồi phía sau trên cổ chị S có đeo một sợi dây chuyền vàng nên Đ rủ Tài cùng giật sợi dây chuyền vàng bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở Đại bám theo sau xe mô tô của anh Huy, chị S. Khi đến trước địa chỉ Thống Nhất, phường 11, quận Gò Vấp, Tài điều khiển xe mô tô BKS: 59V1 – 417.62 áp sát bên trái xe mô tô của anh H, chị S để Đ dùng tay phải nắm, giật mạnh sợi dây chuyền vàng trên cổ của chị Sơn khiến sợi dây chuyền bị đứt rơi xuống đất. Lúc này, anh H, chị S dừng xe mô tô trước xe mô tô của T và Đ khoảng 06 mét đồng thời cả hai người tri hô lớn “cướp, cướp...”, vì hoảng sợ T và Đ quay đầu xe bỏ trốn nhưng do mất thăng bằng nên cả hai bị té ngã thì bị lực lượng Cảnh sát hình sự đặc nhiệm Công an quận Gò Vấp phát hiện phối hợp cùng người dân xung quanh khu vực trên khống chế cả T và Đ, rồi đưa cả hai cùng xe mô tô Honda Click BKS: 59V1 – 417.62 và sợi dây chuyền vàng nêu trên về Công an phường 11, quận Gò Vấp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng đã bị đứt dài khoảng 45 cm kèm mặt dây chuyền vàng đính đá màu trắng.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Gò Vấp có Bản kết luận định giá tài sản số: 321/KL ngày 29/11/2019 xác định: sợi dây chuyền vàng và mặt dây chuyền vàng có đính đá trắng tại thời điểm ngày 19/11/2019 trị giá 10.914.000 đồng (Mười triệu chín trăm mười bốn nghìn).

- 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Click màu đỏ, đen mang BSK: 59V1 – 417.62; số máy: JF18E0032950; số khung: RLHJF18007Y332903. Tài khai mượn xe của bố là ông Hoàng Ngọc T. Ông Thanh (bố ruột của Hoàng Ngọc T) khai nhận mua xe mô tô trên từ cửa hàng mua bán xe mô tô cũ Anh C địa chỉ 747 Thống Nhất, phường 13, quận Gò Vấp từ cuối tháng 6/2019 nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 19/11/2019 ông Thanh đi công việc riêng, để xe mô tô Honda Click ở nhà nên không biết việc Tài sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

Ông Đỗ Ngọc C (sinh 1965, HKTT: thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận) chủ cửa hàng mua bán xe mô tô cũ Anh Cường, xác nhận mua xe mô tô honda Click trên từ chị Nguyễn Thị Thúy V – 1996 (HKTT: 58/333A Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp) đến cuối tháng 6/2019 thì bán lại xe mô tô trên cho ông Hoàng Ngọc T. Tiến hành tra cứu xe mô tô honda Click mang BKS: 59V1 – 417.62 cho kết quả chủ sở hữu là chị Nghiêm Thu T (HKTT: Nguyễn Văn Lượng, phường 16, quận Gò Vấp) nhưng hiện cả chị Vân và chị Trang hiện đều không cư trú tại địa phương, không rõ đi đâu. Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã đăng thông tin mời làm việc đối với chị Nguyễn Thị Thúy V và chị Nghiêm Thu T nhưng đến nay chưa có kết quả. Ngày 21/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã ra lệnh nhập kho vật chứng đối với xe mô tô honda Click mang BKS: 59V1 – 417.62 theo phiếu nhập kho số 20/PNK ngày 21/01/2020, chuyển vật chứng cho Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử, giải quyết vụ án.

Về phần dân sự:

- Ngày 16/12/2019 Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã trả lại cho chị Trần Thị Nhựt S dây chuyền vàng kèm theo mặt dây chuyền vàng trên. Chị Sơn không có bất kỳ yêu cầu, đề nghị bồi thường gì khác đối với tài sản trên của mình.

Tại bản cáo trạng số 64/Ctr-VKS ngày 06/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Hoàng Ngọc T, Huỳnh Văn Anh Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Anh Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Trả lại cho ông Hoàng Ngọc T nhãn hiệu Honda Click màu đỏ, đen mang BSK: 59V1 – 417.62; số máy: JF18E0032950; số khung: RLHJF18007Y332903;

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì các bị cáo Hoàng Ngọc T, Huỳnh Văn Anh Đ đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng các bị cáo Hoàng Ngọc T, Huỳnh Văn Anh Đ đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo Đại rủ bị cáo Tài cướp giật tài sản thì bị cáo Tài đồng ý, bị cáo Tài chạy xe áp sát để bị cáo Đại dùng tay giật dây chuyển của bị hại, các bị cáo sử dụng phương tiện xe gắn máy để đi cướp giật là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội, vì hành vi này có thể xâm hại đến sức khỏe tính mạng của người bị hại và chính bản thân của các bị cáo, có thể gây ra tai nạn làm chết người, gây mất trật tự an toàn giao thông, nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, giữa nơi công cộng đông người qua lại các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó thể hiện ý thức của các bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, tài sản các bị cáo cướp giật đã được thu hồi trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại bà Trần Thị Nhựt S vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bà Sơn đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng :

- Đối với 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Click màu đỏ, đen mang BSK: 59V1 – 417.62; số máy: JF18E0032950; số khung: RLHJF18007Y332903. T khai mượn xe của bố là ông Hoàng Ngọc T. khai nhận mua xe mô tô trên từ cửa hàng mua bán xe mô tô cũ Anh C địa chỉ 747 Thống Nhất, phường 13, quận Gò Vấp từ cuối tháng 6/2019 nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 19/11/2019 ông T đi công việc riêng, để xe mô to Honda Click ở nhà nên không biết việc Tài sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật tài sản, ông Thanh không biết và có đơn yêu cầu nhận lại chiếc xe trên. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe có nguồn gốc rõ ràng quyết định trả lại cho ông T.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc T, Huỳnh Văn Anh Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc T 03(ba) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 20/11/2019.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Anh Đ 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 20/11/2019.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho ông Hoàng Ngọc T chiếc xe gắn máy hiệu Honda Click màu đỏ, đen mang BSK: 59V1 – 417.62; số máy: JF18E0032950; số khung: RLHJF18007Y332903.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 20/PNK ngày 21/01/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh